

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 16-8-2017

V/v: Ly hôn giữa chị Ng và anh H

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cầm Văn Nam.

2. Ông Hoàng Xuân Ty

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 59/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2017, về tranh chấp "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2017/QĐXXST – HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Tạ Thị Thúy Ng**, sinh năm 1980.

Địa chỉ cư trú: Số nhà 53/6 đường Xuân D, xã Lộc Ch, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

Địa chỉ hiện nay: Xóm 3, thôn Tân N, xã Lộc Ch, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

2. *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1973.

Địa chỉ cư trú: Số nhà 53/6 đường Xuân D, xã Lộc Ch, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/02/2017, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Tạ Thị Thúy Ng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Ch, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 30/10/2002. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại thôn Tân N, xã Lộc

Ch, thành phố B, vợ chồng chung sống không hạnh phúc. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh H không chịu làm ăn, thường xuyên uống rượu, ham chơi bài bạc, có lúc anh H đã mang đồ đạc trong nhà đi cầm cố, chị khuyên can thì bị anh chửi mắng xúc phạm, đánh đập vợ con. Do không chịu đựng được nên vào năm 2015 chị đã làm đơn ly hôn nhưng sau đó anh H hứa thay đổi nên chị lại rút đơn về cho anh cơ hội sửa chữa. Nhưng từ đó cho đến nay anh H vẫn không thay đổi, thường xuyên uống rượu, chửi mắng, đánh đập vợ con và đập phá đồ đạc trong nhà. Do sợ nguy hiểm đến tính mạng của chị và các con nên từ tháng 04 năm 2017 chị đã đưa các con ra ngoài thuê nhà sinh sống. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh H, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 07/4/2005; Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 07/05/2003; Nguyễn Hoàng Kh, sinh ngày 04/9/2013, hiện nay các con đang sống với chị. Ly hôn chị yêu cầu được nuôi cả 03 con vì anh H không có việc làm, thường xuyên uống rượu, say xỉn; chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị khai không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Ng có đăng ký kết hôn và chung sống với nhau như chị Ng trình bày là đúng. Quá trình chung sống chị Ng nhiều lần làm đơn ly hôn nên anh buồn chán mới uống rượu, say xỉn. Chị Ng đã bỏ nhà đi không quan tâm, hỏi han gì đến anh nữa, bản thân anh cũng đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nay anh không đồng ý ly hôn vì đang bị bệnh và mong muốn các con có gia đình hạnh phúc.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung đúng như chị Ng đã trình bày, trường hợp ly hôn theo nguyện vọng của các con ở với ai thì giao cho người đó nuôi dưỡng, anh không có tranh chấp gì, nếu các con ở với mẹ thì anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Anh khai không có.

Anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 207, khoản 2 Điều 208 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ mà không tiến hành hòa giải.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký

phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án như sau: thực hiện đúng trình tự thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự qui định. Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ng với anh H; về con: giao 03 con chung tên Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 07/4/2005; Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 07/05/2003; Nguyễn Hoàng Kh, sinh ngày 04/9/2013 cho chị Ng nuôi dưỡng chăm sóc, chị Ng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Về tài sản chung tự thỏa thuận nên không xem xét giải quyết; nợ chung các đương sự điều khai không có nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Văn H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt và không thuộc trường hợp bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án theo qui định pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Tạ Thị Thúy Ng và anh Nguyễn Văn H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị Ng và anh H không có hạnh phúc, anh H cho rằng vợ chồng không có mâu thuẫn gì và không muốn ly hôn nhưng bản thân anh lại không lo làm ăn, thường xuyên uống rượu, say xỉn, chửi mắng, đánh đập vợ con, qua đó thấy rằng anh H sống không có trách nhiệm với vợ con, không có sự cố gắng để hàn gắn hạnh phúc gia đình, đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Ng vẫn kiên quyết xin được ly hôn với anh H vì không còn tình cảm gì nữa. Thực tế qua xác minh tại chính quyền địa phương cũng như hàng xóm của vợ chồng chị Ng, anh H thấy rằng giữa chị Ng và anh H hay xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nguyên nhân là do anh H thường xuyên uống rượu, không lo làm ăn, chăm sóc cho gia đình vợ con nên chị Ng đã bỏ nhà đi nơi khác không còn chung sống với anh H nữa. Như vậy tình trạng hôn nhân của chị Ng và anh H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ng là có căn cứ.

[3]. Về nuôi con chung: Chị Ng yêu cầu được nuôi 03 con chung tên Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 07/4/2005; Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 07/05/2003; Nguyễn Hoàng Kh, sinh ngày 04/9/2013. Xét nguyện vọng của các cháu đều xin được ở với chị Ng, từ trước đến nay các con đều do chị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh

H cũng thống nhất theo nguyện vọng của các con nên chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị Ng là phù hợp. Chị Ng không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[4]. Về tài sản chung: Anh H và chị Ng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

[5]. Về nợ chung: Các đương sự khai không có, trong quá trình giải quyết không ai có tranh chấp gì nên không xem xét.

[6]. Xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[7]. Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 56, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Tạ Thị Thúy Ng và anh Nguyễn Văn H.
2. Về nuôi con chung: Giao 03 con chung tên Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 07/4/2005; Nguyễn Minh Ph, sinh ngày 07/05/2003; Nguyễn Hoàng Kh, sinh ngày 04/9/2013 cho chị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Ng không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Chị Tạ Thị Thúy Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2015/0005722 ngày 28/02/2017 của Chi cục Thi Hành án dân sự thành phố B. Chị Ng đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- + Các đương sự;
- + VKSND thành phố B;
- + T.H.A thành phố B;
- + TAND tỉnh Lâm Đồng;
- + UBND xã Lộc Ch;
- + Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Hiền